

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2024-2025**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	British Literature		
Mã học phần:	71ENGL40592	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71ENGL40592_01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>	Thời gian làm bài: <b>1</b> ngày		
<input type="checkbox"/> Cá nhân		<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm	
		<i>Mã SV_Ho va ten SV.....</i>	

**I. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 3	Vận dụng thành thạo kỹ năng đọc hiểu tác phẩm văn học để tổ chức làm việc nhóm hiệu quả.	Tự luận	50%	1	5	PI 7.3
CLO 4	Ứng dụng kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả trong việc phân tích thủ pháp nghệ thuật	Tự luận	50%	2	5	PI 7.3

**II. Nội dung đề bài**

**1. Đề bài**

**Question 1:** (5 marks) Search for ten quotes using rhetorical devices (Metaphor: 4; Personification: 2; Simile: 4) from AT LEAST 4 DIFFERENT British authors' novels. Then, explain the effect/ purpose of each rhetorical device.

Ví dụ mẫu:

Rhetorical devices	Quotation	Name of the works by the American author	Explanation
E.g. 0. Simile	<i>“Her face was as pale as marble, and her eyes were like those of a wild animal.”</i>	<i>Jane Eyre</i> by <i>Charlotte Brontë</i>	The author compares the pallor of the character's face to marble and her eyes to those of a wild animal, with the purpose of emphasizing her intensity and emotional state.
1. Metaphor			
2. Metaphor			
3. Metaphor			
4. Metaphor			
5. Personification			
6. Personification			
7. Simile			
8. Simile			
9. Simile			
10. Simile			

**Question 2 (5 marks).** Create a mind map to summarize the elements of the short story “The Rocking-horse winner” by D. H. Lawrence. You should include:

- + Plot (exposition; rising action, climax, falling action, resolution)
- + Setting (where; when)
- + Character (who; their relationship/ roles)
- + Rhetorical devices (at least 3 different rhetorical devices)
- + Main theme (only 1 PROMINENT theme)

Ví dụ mẫu:

Elements	Detail(s)	Explanation
E.g. 0. Symbolism	The Swallow	Symbolizes loyalty and friendship
1. Plot	Exposition	
	Rising action	
	Climax	
	Falling action	
	Resolution	
2. Setting	Where	

	When	
3. Character	1.	
	2.	
	3.	
	4.	
4. Rhetorical devices	1.	
	2.	
	3.	
5. Main theme		

## 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Đại diện trưởng nhóm nộp bài trên trang CTE.
- Qui ước đặt tên file: ESSAY\_ CK241\_BRITISH LITERATURE\_TÊN NHÓM TRƯỜNG\_01 (nhóm lớp học phần mà SV đang học). Mỗi nhóm nộp 1 file nén (thông qua cổng thi CTE của trường) bao gồm:
  - + 01 file Ms. Word, trình bày câu trả lời cho câu hỏi 1 và 2;
  - Theo mẫu làm bài GV cung cấp
  - In nghiêng + In đậm **Tên tác phẩm** by (không in nghiêng) **Tên tác giả** (in nghiêng + in đậm)
  - Rhetorical device: Tên thủ pháp nghệ thuật (Metaphor; Personification; Simile). Lưu ý: sắp xếp theo thứ tự: (Metaphor: 4; Personification: 2; Simile: 4)
  - Explanation: The author implicitly compares ..... to ..... with the purpose of ..... / A is given human-like action/ human's characteristics, suggesting/ creating a sense of .../ The author explicitly compares ..... to ..... with the purpose of .....
  - + TẮT CẢ các phiếu chấm điểm của TÙNG thành viên trong nhóm, thể hiện rõ thành viên nào làm phần nào (vai trò của từng thành viên).
- \* Cách soạn thảo văn bản:
- + **Đối với file Ms. Word (Sử dụng mẫu làm bài mà GV cung cấp)**
  - Có trang bìa với đủ thông tin: logo của trường; Tên khóa học; Tên GV; Tên các thành viên nhóm+ MSSV; Thời gian nộp dự án)
    - Giấy A4,
    - Chữ Times New Roman,
    - cỡ chữ 12,
    - dãn dòng 1,15 line,
    - mật độ chữ bình thường;
    - Lề trên: 2 cm; lề dưới: 2 cm; lề trái: 2 cm; lề phải: 2 cm
    - Canh chỉnh văn bản ở chế độ Justify (canh đều 2 bên)

- Đánh số trang ở giữa, bên dưới, Trang 1 từ Question 1, không đánh số trang ở Trang bìa

### 3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
		8.5-10	7.0-8.4	5.0-6.9	0.0-4.9
<b>Hình thức trình bày</b>	<b>5</b>	Trình tự logic, rõ ràng, đáp ứng yêu cầu. Hình ảnh, bảng biểu rõ ràng, logic, ghi chú phù hợp. Thể hiện việc sử dụng thành thạo máy tính trong trình bày văn bản.	Trình tự logic, rõ ràng đáp ứng yêu cầu. Hình ảnh, bảng biểu rõ ràng,	Trình tự phù hợp theo yêu cầu. Trình bày còn một số lỗi về chính tả, kích thước, ghi chú chưa đầy đủ.	Trình tự trình bày không đúng. Hình vẽ, bảng biểu còn nhiều màu thuẫn với nội dung.
<b>Mức độ đóng góp (giữa các thành viên)</b>	<b>5</b>	Tham gia đầy đủ các buổi họp, thảo luận của nhóm (100%) và đóng góp ý kiến hay, hiệu quả cho các hoạt động của nhóm. Hợp tác, phối hợp với nhóm. Luôn luôn tôn trọng các thành viên (dù có xảy ra mâu thuẫn)	Thường xuyên tham gia thảo luận nhóm (<90%) và đóng góp ý kiến hay.	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận nhóm (<70%) và đóng góp ý kiến. Hợp tác, phối hợp với nhóm. Thỉnh thoảng không kiềm chế khi xảy ra mâu thuẫn	Hiếm khi tham gia thảo luận nhóm (<50%) và không đóng góp ý kiến. Không hợp tác, phối hợp với nhóm. Thường không kiềm chế và hay cãi nhau khi xảy ra mâu thuẫn

<b>Nội dung</b>	<b>90</b>	Đáp ứng 80-100% theo yêu cầu	Đáp ứng 70-80% theo yêu cầu	Đáp ứng 50-70% theo yêu cầu	Đáp ứng dưới 50 % theo yêu cầu
-----------------	-----------	------------------------------	-----------------------------	-----------------------------	--------------------------------

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 09 năm 2024

**Trưởng bộ môn**



Nguyễn Hải Long

**Giảng viên ra đề**



Trần Thị Thanh Mai